TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG,** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2024/HSST
Ngày 20/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Xuân Đức

2. Ông Nguyễn Hoài Phương.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Bạch Đình Hồng Quân – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ đã xét xử công khai lưu động sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 58/2024/HSST, ngày 29/10/2024 và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56A/2024/QĐXXST-HS, ngày 08/11/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Vũ H** *(Có mặt)*, tên gọi khác: không, Sinh năm: 1988; Nơi sinh: thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh B; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: không nghề nghiệp; Con ông Nguyễn Văn H *(đã chết)* và bà Nguyễn Thị Mai H *(sinh năm 1964)*, hiện đang sinh sống tại số A đường P, phường N, Thành phố H; Gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ ba; Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo hiện đang phải chấp hành một bản án khác tại Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Người bị hại:* Anh Chu Văn C *(Có mặt)*, sinh năm 1982

Địa chỉ: Hiện đang là phạm nhân chấp hành án tại Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

- *Những người làm chứng:*

1. Anh Vũ Văn H *(Có mặt)*

2. Anh Đặng Việt H *(Có mặt)*

3. Anh Đặng Bảo N *(Có mặt)*

4. Anh Y T *(Có mặt)*

Cùng địa chỉ: Hiện là các phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vũ H và Chu Văn C *(sinh năm 1982)* đều là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ. Khoảng 07 giờ ngày 27/8/2024, H và C được phân công đi lao động với công việc đan ghế nhựa tại khu vực xưởng sản xuất của Đội phạm nhân Số 11, Phân trại 1 - Trại giam Đ. Trong lúc làm việc thì H và C đều được giao cho 01 chiếc kéo và 01 chiếc dùi bằng kim loại làm dụng cụ lao động. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, do vị trí làm việc sát tường chật hẹp nên H đã nói C lùi ra bên ngoài cho rộng nhưng C không đồng ý nên giữa hai bên có xảy ra mâu thuẫn. Trong lúc cãi nhau, H dùng kéo đang cầm ở tay phải đâm một nhát trúng vào vùng vai trái và tiếp tục dùng dùi đang cầm ở tay trái đâm một nhát trúng vào vùng ngực trái của C. Bị đâm, C bỏ chạy thì H đuổi theo dùng dùi đâm thêm một nhát trúng vào vùng sau gáy và dùng kéo đâm trúng một nhát nữa vào vùng lưng trái của C. Thấy vậy, cán bộ quản giáo và các phạm nhân ở gần đó vào can ngăn. Sau đó C được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ.

Ngày 27/8/2024, Chu Văn C đã có đơn đề nghị giám định và yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với hành vi của Nguyễn Vũ H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 392/KLTTCT-TTPY ngày 16/9/2024, của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận thương tích của anh Chu Văn C như sau: 01 sẹo phần mềm vùng gáy, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%; 01 sẹo phần mềm vùng lưng trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%; 01 sẹo phần mềm mặt sau 1/3 trên cánh tay trái, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%; 01 sẹo phần mềm ngực trái cạnh xương ức, kích thước nhỏ, tỷ lệ 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Chu Văn C tại thời điểm giám định là 04%. Kết luận khác: Các tổn thương của Chu Văn C do vật tày có cạnh và do vật nhọn tác động trực tiếp gây nên.

Tại Bản cáo trạng số 55/CT–VKS ngày 28/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo Nguyễn Vũ H về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Vũ H về tội "*Cố ý gây thương tích*" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ H phạm

tội "*Cố ý gây thương tích*" và đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự: Tổng hợp với Bản án số 06/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của TAND huyện T, tỉnh B xử phạt 07 năm tù về tội cố ý gây thương tích, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C của 02 bản án là 08 năm 06 tháng đến 9 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cái kéo và 01 cái dùi bằng kim loại do bị cáo sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo cho rằng bị hại có những lời nói, thái độ thách thức do không kìm chế, kiểm soát được nên bị cáo đã dùng dùi và kéo gây thương tích cho bị hại; không tranh luận gì, khi được nói lời sau cùng đã đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Không có ý kiến, không tranh luận gì và không có yêu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Vũ H đã khai nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa.

[3]Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 08 giờ ngày 27/8/2024, tại xưởng lao động của Đội phạm nhân số 11, Phân trại số 1, Trại giam Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đ, do có mâu thuẫn trong lúc tham gia lao động cùng nhau nên bị cáo Nguyễn Vũ H đã dùng kéo và dùi kim loại (hung khí nguy hiểm) đâm gây thương tích cho bị hại Chu Văn C với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Bị cáo nhận thức được sức khoẻ của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo

vệ nhưng bị cáo vẫn cố ý xâm phạm đến sức khỏe của người khác, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Điều 134. Tội có ý gây thương tích hoặc tổn hại cho sức khỏe của người khác:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm ……;"

[4]Xét tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi này không những xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại trại giam Đắk Plao nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo nhận thức được rằng, tính mạng, sức khỏe của con người là thiêng liêng cao quý, bất khả xâm phạm về thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ. Do mâu thuẫn trong quá trình lao động, sản xuất C, vì bực tức mà bị cáo đã có hành vi dùng kéo và dùi kim loại đâm nhiều nhát gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04% và bị cáo phạm tội khi đang phải chấp hành án. Do vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra.

[5]Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đang chấp hành án lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[7]Về nhân thân của bị cáo: tiền sự không, tiền án: 01 (bản án số 06/2024/HS-ST ngày ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xử phạt 07 năm tù về tội cố ý gây thương tích, đang chấp hành án).

[8]Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần phải tiếp tục xử phạt tù ở mức cao của khung hình phạt đối với bị cáo để có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có tác dụng răn đe phòng ngừa tại khu vực trại giam Đắk Plao nói riêng và trong xã hội nói C.

[9]Đối với bản án số 06/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xử phạt 07 năm tù về tội cố ý gây thương tích, đến ngày xét xử thì bị cáo cũng đã chấp hành được một phần hình phạt tù và còn lại phần hình phạt tù phải tiếp tục chấp hành nên cần áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp C hình phạt tù của 02 bản án.

[10]Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[11]Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với và 01 cái kéo và 01 cái dùi kim loại do bị cáo sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[12]Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[13]Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Vũ H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ H 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015, tổng hợp với bản án số 06/2024/HS-ST ngày 17/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xử phạt 07 năm tù về tội cố ý gây thương tích (tính từ ngày 13/3/2023), buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt C của 02 bản án là 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 kéo và 01 dùi kim loại.

4. Về án phí hình sự: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Vũ H phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Đắk Nông;
-Sở Tư pháp tỉnh Đ;
-VKSND huyện Đắk Glong (02);
-Chi cục THADS huyện Đ;
- Trại giam Đ;
-Công an huyện Đắk Glong (Đội điều tra, Bộ phận NVHS, Đội THAHS);
-Bị cáo, người bị hại;
-Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Trung Dũng